TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số**: 48/**2019/HS-ST
Ngày: 28/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thành Liêm
Các hội thẩm nhân dân 1. Ông Hoàng Văn Tân
2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên .

Ngày 28/8/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số 54/2019/TLST-HS ngày 02/8/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 56/2019/QĐXXST-HS ngày 15/8/2019 đối với bị cáo:

Dương Thanh H, sinh ngày 01/8/1996 tại Bình Phước; Tên gọi khác: T; Nơi cư trú: tổ 6, ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Thanh , sinh năm 1973 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1973; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 23/11/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong án phạt.

Tiền sự: Ngày 07/9/2017 bị công an xã Tân Lợi, huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng), bị cáo chưa chấp hành xong quyết định.

Về nhân thân: Ngày 19/11/2016 bị công an xã T, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000đ.

Ngày 21/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiện chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2019 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Lê Thành L, sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 4, ấp T, xã A, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần N, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: tổ 13, ấp P, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Người làm chứng:

Anh Vũ Thanh S, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: tổ 2, ấp T, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15/4/2019 sau khi Dương Thanh H cùng với Trần N uống rượu tại nhà của bà Trương Thị H (Sáu T), H và N đi bộ từ nhà của bà S về nhà của H ở xã T, huyện H để ngủ. Khi đi đến nhà của anh Lê Thành L thuộc ấp T, xã A, huyện H, H nói N đi trước còn H đi vào nhà anh L thấy có 01 chiếc xe hon da hiệu Vision trong nhà không có người và chìa khóa công tắc vẫn để trong xe nên H đã lấy chiếc xe của anh L dắt ra tới đường nhựa (trước nhà anh L) khởi động máy và chạy về hướng xã T, huyện H. Khi tới cầu S, H đón N sau đó cả hai chạy về hứng xã T.

Anh L đang ngồi chơi ở nhà của anh S (đối diện nhà L) khi nghe tiếng xe máy khởi động, anh L nhận thấy giống xe máy của anh nên đã chạy về nhà kiểm tra phát hiện thấy xe bị mất nên quay trở ra nhìn thấy ánh đèn xe của anh đang chạy về hướng xã T nên đã nhờ anh S dùng xe Exciter của anh S đuổi theo, đến đoạn đường thuộc ấp S, xã T, huyện H thì đuổi kịp và thấy N là người đang điều khiển xe Visson của anh L còn H ngồi phía sau. Anh L và anh S bắt được H, N và gọi điện thoại báo cho Công an xã T, huyện H đến đưa H và N về trụ sở làm việc. Tại cơ quan điều tra H đã khai nhận toàn bộ nội dung vụ án.

Tại kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTTTHS ngày 16/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận giá trị chiếc xe mô

tô nhãn hiệu Vision của anh L có giá trị tại thời điểm H chiếm đoạt là 29.600.000đ (hai mươi chín triệu sáu trăm ngàn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 33/CT-VKSHQ ngày 23/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Dương Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51,điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Thanh H mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đều tra Công an huyện Hớn Quản, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 20 giờ ngày 15/4/2019 khi đi qua nhà của anh Lê Thành L, thấy trong nhà có xe Vision nhưng lại không có người trông nhà, chìa khóa xe vẫn cắm trong xe nên Hào đã chiếm đoạt chiếc xe mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Chiếc xe máy của anh Long tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 29.600.000đ (hai mươi chín triệu sáu trăm ngàn đồng), do đó có đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với bị cáo Dương Thanh H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa công khai, bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo chịu trách nhiệm bởi hành vi của mình.

Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội của mình với lỗi cố ý. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm đó là tù có thời hạn một thời gian nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: Bị cáo đang có 01 tiền sự và 01 tiền án. Ngày 07/9/2017 bị Công an xã T, huyện H xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 23/11/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngoài ra, trước đó ngày 19/11/2016 bị Công an xã T, huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Do vậy, bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo H còn phải chịu tổng hợp hình phạt của bản án số 17/2019/HSST ngày 21/4/2019 của TAND huyện H xử bị cáo 01 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Trần N là đối tượng đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản và chính là người trực tiếp điều khiển xe mô mô của anh L nhưng quá trình điều tra, bị cáo H khai chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi trộm tài sản của anh , không có sự bàn bạc gì với N. Nhưng qua lời khai của bị hại đối chiếu các tài liệu có trong hồ sơ vẫn

còn một số mâu thuẫn không có sự lôgic nên Tòa án đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ vai trò của Trần N. Tuy nhiên sau khi trả hồ sơ, Cơ quan điều tra đã không triệu tập được Trần N để làm việc do vậy chưa có cơ sở xem xét vai trò của Trần Nghị trong vụ án.

[4] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã xử lý xong trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, tuy bị hại Lê Thành L vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra anh L đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Dương Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Thanh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 17/2019/HSST ngày 21/3/2019 bị cáo Dương Thanh H phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù

Thời gian tính tù từ ngày 15/4/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

[3] Về án phí: *Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:*

Bị cáo Dương Thanh H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời gian kháng cáo tình từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA H;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thành Liêm